

Bản án số:67/2019/HS-ST

Ngày: 25/12/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Long và bà Ngô Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Huỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đào Hải Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2019/TLST-HS ngày 20/11/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Vũ Đình C – Sinh năm 1989

Nơi ĐKNKTT: Thôn D, xã H, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Đình Q và bà Lê Thị B; Vợ: Vũ Thị G.

Nhân thân: Năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã được xóa án tích.

Tiền án: năm 2006, bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn xử phạt 6 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” (Do chưa nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm).

Tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Hữu P – Sinh năm 1977

Nơi ĐKNKTT: Thôn V, xã A, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Hữu A và bà Hoàng Thị B; Vợ: Ngô Thị D và có 2 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2008.

Nhân thân:

Năm 2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 8 năm tù về tội “Lưu hành tiền giả”, đã được xóa án tích.

Ngày 19/9/2012 bị Công an huyện Thuận An (Thị xã Thuận An), tỉnh Bình Dương khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can về tội “ Cường đoạt tài sản” ,

ngày 19/5/2013 ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can đối với P.

Ngày 12/12/2014 bị Công an thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can về tội ‘ Hiếp dâm’, ngày 01/9/2015 Tòa án nhân dân thị xã Thuận An ra quyết định đình chỉ vụ án.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 8/3/2019 bị Công an huyện Triệu Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/6/2019, Trần Văn T, sinh năm 1987 ở xã T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An hiện đang ở nhà Trần Hữu P đến Công an huyện Triệu Sơn đầu thú về hành vi trộm cắp xe máy xảy ra ngày 19/6/2019 tại xã A, huyện Triệu Sơn. Quá trình lấy lời khai Trịnh văn T lấy bao thuốc lá Thăng Long đem theo để hút, Điều tra viên đã kiểm tra bao thuốc lá và phát hiện trong bao thuốc lá có túi ni lông màu trắng bên trong có chứa chất màu trắng dạng tinh thể nghi là ma túy nên tiến hành lập biên bản thu giữ và niêm phong tang vật. T khai nhận thuốc lá Thăng long có chứa gói ma túy trên T lấy ở bàn trong buồng của P cầm theo với mục đích để sử dụng.

Sau khi biết T đến Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Sơn đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản và cầm theo bao thuốc lá Thăng long có chứa ma túy của P, ngày 28/6/2019 P đến Công an huyện Triệu Sơn đầu thú khai nhận số ma túy trên là của P, P mua của Vũ Đình C, sinh năm 1989 ở xã H, huyện Triệu Sơn vào trưa ngày 27/6/2019 để sử dụng đồng thời giao nộp 1 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung J5 màu trắng P đã dùng để liên lạc với C để mua ma túy.

Cùng ngày, Vũ Đình C đến Công an huyện Triệu Sơn đầu thú khai nhận hành vi bán ma túy cho P, ngày 28,29/6/2019, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Hữu P và Vũ Đình C, không thu giữ gì.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận: Khoảng 11 giờ, ngày 27/6/2019, Đào Huy L, sinh năm 1995 ở thôn Q, xã A, huyện Triệu Sơn đến nhà Trần Hữu P hỏi P “ Có tí mô cho chơi tí”, P trả lời “ hết rồi, từ từ”, nghe vậy thì L đi về nhà lấy tiền rồi quay lại đưa cho P 290.000đ để được sử dụng ma túy. Sau khi lấy tiền từ L, P đi ra ngoài dùng số thuê bao 0395955938 gọi vào số thuê bao 0932347032 của Vũ Đình C trao đổi về việc mua ma túy thì C đồng ý, quay vào nhà P bảo với L “đi đây với anh tí” rồi cả hai lấy xe máy nhãn hiệu Jupiter MX BKS 36B - 138.38 màu đỏ của P điều khiển đi lên xã H, huyện Triệu Sơn. Khi đến cổng chợ Sim, xã H, P dùng xe máy và gọi điện thoại cho C, C bảo chờ lát.

Vũ Đình C sau khi nghe điện thoại của P trao đổi về việc mua ma túy thì mượn xe máy của người quen điều khiển lên ngã tư đường vào sân bay Sao Vàng, huyện Thọ Xuân gặp một người nam giới tên thường gọi là “Cu đen”,

không rõ tên, tuổi, địa chỉ mua 1.000.000đ ma túy đá rồi quay về , về đến trước cửa hàng của bà Nguyễn Thị T thì C dừng xe , vẫy tay gọi P, L sang cửa hàng của bà Nguyễn Thị T ngồi uống nước , đồng thời đi lại kệ hàng của bà H để gói ma túy vừa mua vào giỏ đựng đậu đen. Khi cả ba vào bàn ngồi uống nước thì C ra hiệu cho P lấy số ma túy để trong giỏ đậu đen. Sau khi lấy được ma túy thì P bỏ gói ma túy vào bao thuốc lá Thăng long bỏ vào túi quần rồi quay lại bàn uống nước nói chuyện. Một lát sau thì C đưa cho P 100.000đ và gọi xe tắc xi đưa P, L về nhà do xe máy của P, P đã trao đổi thanh toán ma túy cho C trước đó để lấy số ma túy trên.

Về đến nhà P vào nhà trước còn L vào sau, khi vào buồng ngủ L thấy P , T trong buồng và thấy bộ đồ sử dụng ma túy trên ghế sofa thì L hỏi đồ đây à, rồi lấy ra lắp vào còn P lấy ma túy trong gói thuốc lá Thăng long ra cắt một góc đổ một ít vào cống để L châm lửa sử dụng ma túy, sau đó P, T mỗi người sử dụng một hơi. Sau khi sử dụng thì L ra về.

Ngày 02/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn trung cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định chất ma túy thu giữ của T. Tại kết luận giám định số 1662/PC09 ngày 4/7/2019 của phòng kỹ thuật hình sự, kết luận: Chất màu trắng dạng tinh thể của phòng bị niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,097g loại methamphetamine.

Đối với xe máy nhãn hiệu Jupiter BKS 36 B1 - 138.38 màu đỏ, sau khi trao đổi mua bán ma túy với P, C đem đến cửa hàng xe máy của anh Lê Hữu K, sinh năm: 1984 ở thôn Diễn Ngoại, xã H, huyện Triệu Sơn để sửa chữa làm phương tiện đi lại. Ngày 29/6/2019, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ chiếc xe máy trên.

Đối với nguồn gốc số ma túy, Vũ Đình C khai mua của một người nam giới tên thường gọi là “Cu đen”, không rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá 1.000.000đ ở thị trấn Sao Vàng - Thọ Xuân, do đó không có cơ sở để xác minh.

Đối với bộ đồ sử dụng ma túy, Trần Hữu P khai do vô ý dùng chân đá vào làm vỡ nên đã vứt bỏ ra đường nhưng không nhớ nơi nào nên Cơ quan điều tra không tiến hành thu giữ.

Đối với Trần Văn T do không biết trong bao thuốc lá Thăng long đã thu giữ có số ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý. Đào Huy L đưa tiền cho P mua ma túy để sử dụng và có đi cùng P để gặp C nhưng không biết việc mua bán ma túy giữa C, P và không xác định được số ma túy đã sử dụng nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Vật chứng: Chuyên toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, 01 máy lửa màu xanh lục, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J5, 01 xe máy nhãn hiệu Jupiter BKS 36 B1 - 138.38 màu đỏ đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn bảo quản chờ xử lý.

*Cáo trạng số 67/CT - VKS ngày 19/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố Vũ Đình C về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251, truy tố Trần Hữu P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

-Tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Đình C phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”, Trần Hữu Phương phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

-Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Hình phạt đối với Vũ Đình C từ 36 đến 42 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/6/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, hình phạt đối với Trần Hữu P từ 20 đến 24 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/6/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

-Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định

Tịch thu tiêu hủy một máy lửa màu xanh lục.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Sam sung J5 đã qua sử dụng của Trần Hữu P.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 xe máy Jupiter màu đỏ BKS 36B1-138.38 của Trần Hữu P do là công cụ phương tiện phạm tội.

Tại phiên tòa các bị cáo nhận tội, thống nhất về tội danh, điều luật áp dụng theo bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận đối với Viện kiểm sát, lời nói sau cùng các bị cáo mong HĐXX cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đều đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội cụ thể như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 27/6/2019 Đào Huy L đến nhà Trần Hữu P để xin sử dụng ma túy, P trả lời hết rồi, sau đó L về nhà lấy 290.000đ đưa cho P để P mua ma túy về sử dụng, P gọi điện thoại cho Vũ Đình C trao đổi về việc mua ma túy, C đồng ý. P điều khiển xe máy Jupiter BKS 36B1 - 138.38 chở L từ nhà đi đến công chợ Sim, xã H, huyện Triệu Sơn gặp Vũ Đình C mua 1.000.000đ ma túy loại methamphetamine để về sử dụng, do không có tiền nên P đã gạt chiếc xe máy Jupiter BKS 36B1 - 138.38 cho C. Sau khi mua ma túy về nhà P lấy một ít ma túy đưa cho Đào Huy L bỏ vào cồng để L, P, T sử dụng, số còn lại P bỏ vào vỏ bao thuốc lá Thăng long để trên bàn trong phòng ngủ nhà P, cùng ngày

Trần Văn T (hiện đang ở nhà P) đến công an huyện Triệu Sơn đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản trước đó và có cầm theo bao thuốc lá để sử dụng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn phát hiện thu giữ. Kết quả giám định kết luận: Chất màu trắng dạng tinh thể thu giữ được trong vỏ bao thuốc lá là ma túy, có khối lượng 2,097g loại methamphetamine.

Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trần Hữu P, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự; Vũ Đình C, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự

[3] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, ma túy còn là tệ nạn xã hội, hủy hoại con người về thể chất, tinh thần và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Tuy nhận thức được tính nguy hiểm và biết rõ ma túy có tác hại nghiêm trọng trong đời sống xã hội nhưng vì nghiện ma túy các bị cáo bất chấp pháp luật, không chịu tu dưỡng, rèn luyện.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tại thời điểm các tội phạm liên quan đến ma túy đang diễn biến hết sức phức tạp, do đó cần xử các bị cáo mức án tương xứng và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Bị cáo Vũ Đình C có 1 tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Bị cáo Trần Hữu P không có tình tiết tăng nặng.

Các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bố mẹ C được tặng thưởng Huân chương kháng chiến vẻ vang là các tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo đều có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ các bị cáo xem thường pháp luật.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội 1 thời gian nhất định mới đủ răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Đối với hành vi đưa tiền cho P mua ma túy của Đào Huy L để về sử dụng chung và có đi cùng P đến gặp C nhưng không biết việc mua bán ma túy

giữa C, P và không xác định được số ma túy đã sử dụng nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Trần Văn T do không biết trong bao thuốc lá Thăng long đã thu giữ có chứa ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy Vũ Đình C khai mua của một người nam giới tên thường gọi là Cu đen với giá 1.000.000đ ở thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân nhưng không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở để xác minh, làm rõ.

[5] *Xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định
- Tịch thu tiêu hủy một máy lửa màu xanh lục.
- Tịch thu phát mại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung J5 màu trắng của Trần Hữu P sung quỹ Nhà nước, do liên quan đến hành vi phạm tội
- Đối với xe máy nhãn hiệu Jupiter BKS 36 B1 - 138.38

Về nguồn gốc của chiếc xe máy là do Trần Hữu P mua lại của chị Đặng Thị Kim N cùng xã với giá 1.000.000đ vào đầu năm 2019, xe không có giấy tờ, khi mua bán hai bên chỉ giao dịch miệng với nhau. Số tiền P dùng để mua chiếc xe máy nhãn hiệu Jupiter BKS 36 B1 - 138.38 là tiền của cá nhân P, do vợ chồng P đã sống ly thân hơn ba năm nay, không còn quan tâm đến nhau.

Do chiếc xe máy BKS 36 B1 - 138.38 Trần Hữu P dùng để đổi lấy ma túy cho Vũ Đình C, là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

[6] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Vũ Đình C.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Trần Hữu P.

Tuyên bố:

Vũ Đình C, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Trần Hữu P, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Vũ Đình C **40** (Bốn mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/6/2019.

Xử phạt: Trần Hữu P **20** (Hai mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/6/2019.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho cả hai bị cáo.

* *Vật chứng*: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định

- Tịch thu tiêu hủy một máy lửa màu xanh lục.
- Tịch thu phát mại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung J5 màu trắng của Trần Hữu P sung quỹ Nhà nước.
- Tịch thu phát mại 01 xe máy nhãn hiệu Jupiter BKS 36 B1 - 138.38 màu đỏ của Trần Hữu P sung quỹ Nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 05 /VC/2019 ngày 29/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn)

- **Về án phí:** Áp dụng điều 135, 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh TH;
- VKSND Triệu Sơn;
- Công an Triệu Sơn;
- Thi hành án DS Triệu Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Lan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Mai Nguyễn Bá Long

Lê Thị Lan

